

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày

tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, ngay từ đầu năm UBND thành phố đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2022 đạt được như sau:

Phần I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

1. Việc triển khai và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra

UBND thành phố quan tâm và chỉ đạo cơ quan Thanh tra thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, Chủ tịch UBND thành phố đã phê duyệt Kế hoạch theo quy định và chỉ đạo thực hiện.

Triển khai thực hiện thanh tra 08 cuộc/08 đơn vị¹ (trong đó có 05 cuộc /05 đơn vị thanh tra chuyển tiếp từ năm 2021). Kết quả cụ thể: Ban hành Kết luận thanh tra 04 cuộc/04 đơn vị²; Kết thúc thanh tra trực tiếp, hoàn thiện báo cáo Đoàn thanh tra: 01 cuộc/01 đơn vị³; Công bố Quyết định thanh tra và tiến hành thanh tra trực tiếp 03 cuộc/03 đơn vị⁴.

Ban hành văn bản phê duyệt Kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 sau xử lý chồng chéo, trùng lặp.

Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: chi sai chế độ, định mức tiêu chuẩn, nộp thiếu tiền kinh phí công đoàn, hạch toán sai mục lục NSNN, chi

¹ Trường MN Hoàng Văn Thụ; Trường TH Kim Đồng; Trường THCS Vĩnh Trại; UBND xã Quảng Lạc; Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố; Trường TH Chi Lăng; Trường MN Hoa Hồng; Trường THCS Mai Pha.

² Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý sử dụng tài sản công đối với Trường mầm non Hoàng Văn Thụ; Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường THCS Vĩnh Trại. Thanh tra việc thực hiện công tác quản lý thu, chi tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công và quản lý, sử dụng lao động đối với Đội quản lý trật tự đô thị

³ Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

⁴ Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công đối với 03 đơn vị: trường TH Chi Lăng; Trường MN Hoa Hồng; Trường THCS Mai Pha

không đúng dự toán giao, chi sai nguồn kinh phí; ...với tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra là **753,779** triệu đồng.

2. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra

Giao cho Thanh tra thành phố theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Đã thực hiện xong 04 Kết luận (02 kết luận ban hành năm 2021, 02 kết luận ban hành năm 2022: Số 3626/KL-UBND ngày 15/12/2021; số 3627/KL-UBND ngày 15/12/2021; số 818/KL-UBND ngày 19/4/2022; số 847/KL-UBND ngày 20/4/2022). Qua theo dõi, đôn đốc, Kết luận thanh tra đã được thực hiện dứt điểm, đúng thời hạn. Đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước: **31,708** triệu đồng; Yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh khắc phục, thu hồi hoàn quỹ, ...: **722,071** triệu đồng; yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với **10** cá nhân.

Qua đó, UBND thành phố đã kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, điều hành đối với đơn vị được thanh tra, kiểm tra cũng như các đơn vị khác góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ và kế hoạch.

Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp đảm bảo việc kiểm tra đúng định hướng, kế hoạch đã được phê duyệt, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017.

Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra ngân sách tại thành phố Lạng Sơn năm 2019, 2020 (lần 2); Báo cáo tổng kết công tác rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của kiểm toán Nhà nước trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (Số liệu từ 01/7/2015 đến 31/12/2021); Báo cáo Công tác thanh tra, kiểm tra trong phòng, chống tham nhũng thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư tại phiên họp thứ 21 (Từ 01/01/2022 đến 15/4/2022) .

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN

1. Công tác tiếp công dân

Duy trì lịch tiếp công dân theo quy định. UBND thành phố và các phòng, ban, phường, xã đã tổ chức tiếp 383 lượt công dân, giảm 63 lượt so với cùng kỳ (383/446)⁵. Những nội dung công dân đến phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện các Quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật và các đề nghị khác.

Ban hành văn bản giao nhiệm vụ cho các phòng ban, đơn vị thực hiện Thông báo kết quả tiếp công dân định kỳ của UBND tỉnh; đôn đốc, tổng hợp,

⁵ Trong đó, Lãnh đạo UBND thành phố tiếp định kỳ được 107 lượt; các phòng, ban tiếp được 27 lượt; UBND phường, xã tiếp 125 lượt; trực tiếp tiếp công dân thường xuyên của Ban Tiếp công dân thành phố được 49 lượt, cán bộ các phòng ban tiếp 34 lượt, cán bộ UBND các phường, xã tiếp 41 lượt.

báo cáo theo quy định. Ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố đã tổ chức thành công Hội nghị đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền năm 2021. Hội nghị đã nghe 17 ý kiến, kiến nghị, phản ánh trực tiếp của nhân dân liên quan đến lĩnh vực kinh tế, đô thị, giải phóng mặt bằng, vệ sinh môi trường, cấp giấy CNQSD đất... Trên cơ sở các ý kiến của nhân dân, đồng chí Chủ tịch UBND thành phố đã trả lời, trao đổi, giải đáp và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị kiểm tra, giải quyết.

2. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giải quyết đơn

2.1. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn

Tổng số đơn quản lý 424 (gồm 18 khiếu nại; 04 tố cáo; 402 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2021 chuyển sang 15 đơn (10 đề nghị, 05 khiếu nại); phát sinh mới 409 đơn (13 khiếu nại; 04 tố cáo; 392 đề nghị). Tổng số tăng 107 đơn so với cùng kỳ (302/409); trong đó đơn khiếu nại, tố cáo giảm 05 đơn so với cùng kỳ (27/22).

Toàn bộ đơn tiếp nhận đã được xử lý. Qua xử lý có 420 đơn thuộc thẩm quyền (18 khiếu nại, 04 tố cáo, 398 đề nghị), tăng 135 đơn so với cùng kỳ (285/420).

Trong tổng số 420 đơn thuộc thẩm quyền, có 283 đơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, 137 đơn thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã⁶

- Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 19 đơn (17 khiếu nại; 02 tố cáo)⁷.

- Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã là 03 đơn (01 khiếu nại; 02 tố cáo)⁸.

2.2. Kết quả giải quyết đơn

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 294/420 đơn thuộc thẩm quyền (15 khiếu nại, 03 tố cáo, 276 đề nghị), đạt tỷ lệ 70%, giảm 13,9% (83,9/70) so với cùng kỳ, cụ thể:

- **Đơn khiếu nại:** Đã giải quyết 15/18 đơn (ban hành 07 Quyết định giải quyết đơn; 04 Quyết định đình chỉ giải quyết đơn; tổ chức tư vấn giải quyết đơn 01 vụ; đối thoại giải quyết đơn 02 vụ; ban hành văn bản trả lời, hướng dẫn 01 vụ. Số đơn chuyển sang kỳ sau: 03 đơn.

Phân loại kết quả giải quyết: Khiếu nại sai: 14; Có đúng - có sai: 01.

- **Đơn tố cáo:** Đã giải quyết 03/04 đơn (ban hành 03 Kết luận nội dung tố cáo). Số đơn chuyển kỳ sau: 01 đơn (đang trong hạn giải quyết).

⁶ Nội dung đơn được phân loại như sau: Lĩnh vực hành chính: 420. Có 360 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, gồm: 339 đề nghị, 17 khiếu nại; 04 tố cáo; 60 đơn lĩnh vực khác (59 đề nghị; 01 khiếu nại).

⁷ Đã giao Thanh tra thành phố tham mưu giải quyết 17 đơn (15 khiếu nại; 02 tố cáo); Phòng Tài nguyên và Môi trường 02 đơn (khiếu nại).

⁸ UBND phường Chi Lăng thụ lý 01 đơn (khiếu nại); UBND xã Mai Pha thụ lý 02 đơn (tố cáo).

Phân loại kết quả giải quyết: Tố cáo có đúng - có sai: 02 (đơn tố cáo do UBND xã Mai Pha thụ lý); Tố cáo sai: 01.

- **Đơn đề nghị:** Đã giải quyết 276/398 đơn thuộc thẩm quyền. Phân loại kết quả giải quyết: Hòa giải thành 40 vụ; hòa giải không thành 18 vụ; ban hành văn bản trả lời, biên bản, báo cáo... 218 vụ. Số đơn chuyển kỳ sau giải quyết: 122 đơn.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Ngoài ra, UBND thành phố được Chủ tịch UBND tỉnh giao xác minh nội dung khiếu nại: 08 đơn của các hộ dân bị ảnh hưởng dự án Khu đô thị mới Mai Pha (*khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả*). Đã tham mưu trình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại 7/8 đơn, tham mưu UBND tỉnh tạm dừng giải quyết 01/8 đơn theo đề nghị của người khiếu nại.

2.3. Việc tổ chức thực hiện các quyết định đã có hiệu lực pháp luật

- Quyết định của UBND tỉnh: 15 (có 07 Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai; 01 Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại lần hai; 07 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu). Đã thực hiện: 15 (*Trần Thị Luận; Hoàng Thị Pính; Đinh Thị Hồng; Nguyễn Đình Bột - Phạm Thị Hạnh; Nguyễn Bích Hợp; Đinh Thanh Giang; Đinh Thị Bích Hạnh; Lương Văn Hiệu - Nguyễn Thị Biện; Đinh Thị Hiến; Phạm Văn Thụy; Trần Văn Trọng; Hoàng Thị Hằng; Nguyễn Đức Tuấn; Nguyễn Tiến Phát; Hoàng Thị Thu Hạnh*).

- Quyết định của UBND thành phố: 18 (có 11 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu; 07 Quyết định đình chỉ); đã thực hiện: 18 (*Đinh Thanh Giang; Đinh Thị Hồng; Đinh Thị Bích Hạnh; Đào Thị Kim Thu - Đào Kim Thu; Hoàng Minh Tân; Nguyễn Trường Sơn; Nguyễn Văn Kính - Nguyễn Văn Trọng; Lương Văn Tiên; Nguyễn Bích Hợp; Đặng Văn Thọ; Lê Văn Đô; Hà Văn Cụt; Đỗ Văn Nhiệm; Đỗ Đình Duy; Cố Văn Chi - Lương Thị Thắm; Ba Văn Chương; Ngô Thị Nhân; Lã Thị Kiều Oanh*).

- Kết luận nội dung tố cáo: 03; đã thực hiện: 03 (tố cáo nguyên cán bộ địa chính xã Mai Pha trong việc cấp GCNQSD đất cho người dân; tố cáo công dân xây nhà trên đất nông nghiệp; tố cáo Lãnh đạo và cán bộ địa chính phường Chi Lăng liên quan đến cưỡng chế khu đất nhà văn hoá khối Đại Thắng).

3. Công tác kiểm tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

UBND thành phố đã chỉ đạo Ban Tiếp công dân phối hợp với Thanh tra thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phường, xã về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn và thực hiện các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật. Qua đó đã kịp thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị tích cực giải quyết kịp thời các đơn thư, phản ánh của công dân. Đã thực hiện kiểm tra 01 cuộc đối với 15 đơn vị (kiểm tra qua báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư Quý I năm 2022); kiểm tra trực tiếp 01 cuộc đối với 09 đơn vị và kiểm tra gián tiếp 07 đơn vị qua báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư 06 tháng đầu năm 2022.

Chủ tịch UBND Thành phố tổ chức họp giao ban định kỳ vào ngày mùng 10 hàng tháng về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư đối với Thủ trưởng các phòng ban, Chủ tịch UBND các phường, xã, để kiểm tra việc thực hiện đồng thời kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác giải quyết đơn thư.

Báo cáo giải trình ý kiến cử tri phục vụ Hội nghị đối thoại của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với nhân dân năm 2021. Báo cáo về việc giải quyết đề nghị cấp giấy CNQSDĐ của bà Vũ Thị Lan và ông Hà Hữu Quốc; Báo cáo về việc làm rõ kiến nghị của bà Trần Thu Hiền; Báo cáo vụ việc ông Đoàn Văn Yêm theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại kỳ tiếp công dân của Bí thư Tỉnh uỷ.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo và rà soát các vụ việc phức tạp kéo dài

Đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 25/01/2022);

Đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tránh phát sinh, hình thành “điểm nóng” về khiếu kiện, gây phức tạp về an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, UBND thành phố đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch phối hợp tiếp công dân phục vụ kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV; Kế hoạch phối hợp tổ chức tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự và ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ ba, Quốc hội khóa XV.

Tham gia góp ý về tổ chức Ban Tiếp công dân trong dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi). Báo cáo việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh về giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài trên địa bàn⁹.

Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo" năm 2021; Báo cáo Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến 01/7/2021 (phục vụ Đoàn Giám sát Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn) (Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 28/02/2022).

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Các văn bản, các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được thành phố tổ chức tuyên

⁹ Tham gia đối thoại vụ ông Hoàng Văn Đăng; Báo cáo vụ việc tranh chấp đất đai giữa bà Nông Thị Hoà với ông Nông Văn Tuấn.

truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc.¹⁰ Ban hành Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2022 (Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 28/01/2022); Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp ngừa tham nhũng trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức, nhân dân. Công tác tuyên truyền PBGDPL được thực hiện thông qua các hội nghị, lớp tập huấn, buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các Câu lạc bộ và các buổi họp thôn, khối phố để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn. Tuyên truyền lưu động được 266 buổi; Làm và treo 322 pano, băng zon (tương đương 644 câu khẩu hiệu) nhân dịp Tết Nguyên đán, kỷ niệm 92 năm thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh, đất nước; Biểu diễn 08 tiết mục văn nghệ tại Hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng, thi đua khen thưởng năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022.

Triển khai thực hiện Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Ban hành văn bản gửi Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh cung cấp thông tin các dự án đầu tư ngoài ngân sách và dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Triển khai thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BNV ngày 29/01/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng; ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các kế hoạch, chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tổ chức đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 chuyển UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh tổng hợp) đảm bảo đúng thời hạn.

¹⁰ Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (Nghị quyết TW 3 khóa 10); Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X (Kết luận 21 của Hội nghị TW 5 khóa XI); Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị (Kết luận 10 của Bộ chính trị),...; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị (Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị); các Chỉ thị, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Báo cáo kết quả năm 2021 và Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực"; Báo cáo phục vụ Đoàn giám sát công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021. Báo cáo tình hình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phát hiện, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, tiêu cực (từ 01/01/2011 đến 31/12/2021).

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị

Đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND phường, xã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình, công khai các lĩnh vực phải công khai theo quy định, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông"; các thủ tục hành chính đã được niêm yết đầy đủ.

Ban hành các Quyết định giao số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn, bố trí công tác đối với viên chức; Quyết định điều chỉnh, giao biên chế điều chỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn năm 2022; Thực hiện điều chỉnh biên chế phường Hoàng Văn Thụ; phê duyệt nhu cầu tuyển dụng và điều chỉnh nội dung phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức tại Ban quản lý chợ Giếng Vuông năm 2022; Rà soát, đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2022. Xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023. Đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2022 đối với 14 chỉ tiêu, trong đó tiếp nhận vào làm viên chức không qua thi tuyển đối với 05 chỉ tiêu và tiếp nhận qua điều động 09 chỉ tiêu; đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2022 đối với 09 chỉ tiêu (tiếp nhận qua điều động 04 chỉ tiêu, tiếp nhận không qua thi tuyển 02 chỉ tiêu, thi tuyển 03 chỉ tiêu).

Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ban hành văn bản phát động đợt thi đua đặc biệt kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Lạng Sơn. Hướng dẫn tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện "Phong trào thi đua cán bộ, công chức, viên chức thành phố Lạng Sơn thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025".

Công khai và duy trì hoạt động thường xuyên số điện thoại đường dây nóng của Chủ tịch UBND thành phố, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Ban hành các quyết định khen thưởng cho 100 tập thể, 277 cá nhân. Tặng danh hiệu tập thể LĐTT cho 36 tập thể; LĐTT cho 316 cá nhân, công nhận

chiến sỹ thi đua cơ sở cho 18 cá nhân. Ban hành Quyết định về việc công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2021 cho 19 sáng kiến; Thông báo về việc phân cụm thi đua, khen thưởng năm 2022; ban hành kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

Ban hành Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế đối với 04/11 cơ quan chuyên môn¹¹.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ công tác, hội họp, sử dụng tài sản công, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Yêu cầu rà soát, báo cáo việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước và xây dựng kế hoạch thực hiện.

Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 và số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

Thẩm tra quyết toán năm 2021 đối với các phòng ban, phường, xã, trường học trực thuộc Thành phố đối với 76 đơn vị (trong đó: 11 phòng ban chuyên môn, 7 đơn vị sự nghiệp, 8 phường xã, 30 trường học, 12 đơn vị nhận hỗ trợ, Thành ủy và 07 Đoàn thể). Các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm.

Thực hiện nâng lương trước thời hạn năm 2022 đối với **93** trường hợp cán bộ, công chức, viên chức; nâng lương thường xuyên đối với **45** trường hợp (21 công chức, viên chức phòng ban và 24 cán bộ, công chức cấp xã); hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với **06** trường hợp. Thực hiện tinh giản biên chế kỳ I năm 2022 đối với **03** trường hợp (02 viên chức, 01 cán bộ cấp xã); Quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH đối với **02** trường hợp (cán bộ cấp xã).

Thực hiện bổ nhiệm xếp lương đối với nhân viên y tế các trường học 06 trường hợp. Hướng dẫn bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hỗ trợ, phục vụ trong trường học. Xếp lương đối với Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Hoàng Văn Thụ; Quyết định thôi trả, xếp lương đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với **14** trường hợp.

Báo cáo kết quả sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và giảm biên chế giáo viên giai đoạn 2015 – 2021; nhu cầu giáo viên và nhân viên y tế giai đoạn 2022 – 2026; Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 (176/BC-UBND); Báo cáo công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục (261/BC-UBND); Báo cáo biên chế, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động phục vụ tổng hợp báo cáo tiền lương năm 2022 (860/UBND-NV); Báo cáo

¹¹ Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động – TBXH.

công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục (261/BC-UBND).

2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trong thực hiện quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng. Đã ban hành văn bản yêu cầu các đơn vị thực hiện phòng, chống tham nhũng, Chi thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ dịp tết nguyên đán Nhâm Dần 2022 theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Đã thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo quy định (Qua kiểm tra, nắm tình hình, không phát hiện vi phạm sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trên địa bàn Thành phố).

2.4. Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành Chi thị số 02/CT-UBND ngày 14/01/2022 về việc thực hiện chủ đề năm 2022: "Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ du lịch- Xây dựng đô thị văn minh- Phục vụ người dân và doanh nghiệp". Ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND thành phố đã tiến hành kiểm tra được 01 cuộc với 12 lượt cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính (đã ban hành thông báo kết quả kiểm tra đến tất cả các cơ quan, đơn vị số 299/TB-UBND ngày 28/3/2022). Báo cáo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X "về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

Ban hành Quyết định về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức, tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện nghiêm công tác về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Ban hành Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 19/5/2022, Thông báo chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2022 đối với công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố Lạng Sơn với 26 lượt cán bộ, công chức phải chuyển đổi.

Triển khai bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chưa đạt trình độ theo quy định của Luật Giáo dục. Bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý một số cơ quan, trường học đối với 05 trường hợp.

Biệt phái đối với 02 viên chức; điều động công tác đối với 02 viên chức; cử 02 công chức cấp xã đi hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với 06 viên chức y sĩ trường học.

Tiếp nhận vào làm công chức cấp xã và bổ nhiệm chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự đối với 01 trường hợp; tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã 01 trường hợp. Bổ nhiệm vào ngạch Văn thư 10 trường hợp.

Thực hiện điều động 01 trường hợp (Phó Trưởng phòng Kinh tế đến nhận công tác tại UBND huyện Chi Lăng). Thực hiện rà soát công chức Tư pháp - hộ tịch để thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm theo Nghị định số 59/2020/NĐ-CP có 07 trường hợp.

2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

Triển khai kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập; yêu cầu các cơ quan đơn vị kiểm tra, rà soát, lập danh sách những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn thành phố. Đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2021 đúng đối tượng, đúng thời hạn, hướng dẫn thực hiện kê khai, công khai bản kê khai. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2021 là 233 người (*Trong đó, số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là: 17 người; số người kê khai tài sản thu nhập bổ sung là: 06 người; số người kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là: 210 người*); đã kê khai 233 người. Không có trường hợp nào phải xác minh lại tài sản, thu nhập.

Đã tổng hợp, bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập (Thanh tra tỉnh). Báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021 đảm bảo quy định.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng và xử lý vi phạm đối với hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Báo cáo cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật năm 2021 (không có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật). Yêu cầu UBND xã Hoàng Đồng tổ chức họp kiểm điểm vụ việc để gia đình chôn cất người thân tại khu đất có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền; Theo dõi kết quả thực hiện kiểm điểm đối với lãnh đạo, công chức có liên quan đến các công trình vi phạm, tự ý

xây dựng trên đất nông nghiệp tại khu đất thuộc thôn Co Mãn, xã Mai Pha (trong đó rút kinh nghiệm đối với 01 PCT và 01 công chức xã).

Báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 02/CT-UBND và thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021 (1066/BC-UBND).

2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính

Ban hành và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành. Thực hiện phần mềm một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt hệ thống phòng họp thông tin trực tuyến từ thành phố đến 8/8 phường, xã (kết nối từ phường xã đến Thành phố, Tỉnh, Trung ương). Quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Hiện nay, số thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận Một cửa của Thành phố là 234/262 TTHC; số thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông là 14/262 TTHC; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 221/262; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến 179/262 (mức độ 3 là 179; mức độ 4 là 142). Trong kỳ đã tiếp nhận 2.750 hồ sơ (2.134 hồ sơ nhận trực tiếp, 614 hồ sơ trực tuyến, 02 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích); trả kết quả trước hạn 402 hồ sơ, đúng hạn 2.255 hồ sơ; giải quyết chậm hạn 03 hồ sơ (01 hồ sơ lĩnh vực quản lý đô thị, 02 hồ sơ lĩnh vực tài nguyên môi trường); Đang xem xét 90 hồ sơ (đang trong thời hạn xem xét giải quyết).

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND thành phố, các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đào tạo nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác các trang thiết bị cho đội ngũ cán bộ, công chức. Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT - Ioffice, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử từ thành phố đến các phường, xã. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND thành phố Lạng Sơn (5/8 phường xã, 11/11 phòng chuyên môn của thành phố áp dụng thực hiện). Nâng cấp Trang thông tin điện tử thành phố đảm bảo duy trì hoạt động, các tin, bài, văn bản hướng dẫn chỉ đạo các lĩnh vực công tác của thành phố được đăng tải kịp thời.

2.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Đến nay, 100% các đơn vị trên địa bàn thực hiện trả lương qua tài khoản. Nhìn chung, việc thực hiện chi trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương ngân sách nhà nước đã được thực hiện theo đúng quy định.

Các hoạt động chi đều dựa trên chứng từ hóa đơn hợp pháp và hạn chế tối đa việc chi tiền mặt từ nguồn ngân sách.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động kiểm tra nội bộ; công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo... không phát hiện vụ việc tham nhũng.

3.2. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý

Trong 6 tháng đầu năm 2022, không phát sinh vụ việc tham nhũng.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Chỉ đạo, triển khai thực hiện 3 cuộc/3 đơn vị thanh tra kinh tế - xã hội. Cuộc thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng sẽ triển khai thực hiện trong Quý III năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm, qua công tác thanh tra, kiểm tra không phát hiện hành vi tham nhũng và không tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến nội dung tham nhũng. Các kết luận thanh tra có nội dung liên quan đến thiếu sót, hạn chế về quản lý sử dụng ngân sách đã được chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

5. Phát huy vai trò của các cơ quan, tổ chức khác về PCTN

UBND Thành phố đã tích cực thực hiện vai trò giám sát; phản ánh, kiến nghị những ý kiến góp ý, những bức xúc của nhân dân. Tại kỳ họp đã thẩm tra Báo cáo công tác của UBND và thảo luận các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

UBMTTQ thành phố, các tổ chức chính trị- xã hội, xã hội- nghề nghiệp xây dựng quy chế phối hợp giám sát hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ động giám sát, phản biện việc sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách, các quỹ từ thiện, nhân đạo...

Chỉ đạo Thanh tra thành phố thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Công an - Viện kiểm sát - Hạt Kiểm lâm - Chi cục Thuế - Đội Quản lý thị trường số 1 thành phố Lạng Sơn trong việc tiếp nhận, phân loại giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong cung cấp thông tin; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác PCTN; đề cao các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; xử lý nghiêm minh những cán bộ có hành vi tiêu cực. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; cải cách hành chính. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý tham nhũng. Từng bước nâng cao nhận thức vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

Công tác thanh tra, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng tại UBND thành phố đã được quan tâm triển khai thực hiện;

các cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được triển khai kịp thời, đúng chính sách pháp luật.

Công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác tổ chức, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, minh bạch tài sản, thu nhập được quan tâm; công tác quản lý tài chính, tài sản công được chặt chẽ, đảm bảo chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Các cơ quan, đơn vị, UBND phường, xã đã thực hiện tốt các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng; Xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính.

2. Hạn chế

Một số cơ quan tham mưu giải quyết đơn còn chưa kịp thời, tỷ lệ giải quyết đơn thấp; một số vụ việc, thời hạn giải quyết đơn không đảm bảo quy định; Việc tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, không có vụ việc tham nhũng, lãng phí phát hiện qua kiểm tra nội bộ.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

Trên địa bàn triển khai nhiều dự án thu hồi đất, trong đó có nhiều dự án chuyển tiếp qua các thời kỳ. Cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có nhiều thay đổi qua các thời kỳ, mỗi dự án có cơ chế khác nhau nên nhân dân có sự so sánh, thắc mắc, làm phát sinh đơn thư. Các đơn khiếu nại chậm hạn chủ yếu là do khiếu nại có liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường GPMB, quản lý, sử dụng đất từ năm 2004, 2005 đến nay nên việc thu thập hồ sơ, tài liệu từ các cơ quan quản lý nhà nước gặp rất nhiều khó khăn, có nhiều nội dung phải kiểm tra, rà soát và làm rõ với các cơ quan có liên quan; tình hình dịch bệnh covid-19 cũng đã làm chậm thời gian làm việc với người khiếu nại, gia đình của người khiếu nại có việc hiếu...; đã ảnh hưởng đến thời gian báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, thời hạn giải quyết.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, thường xuyên đến các kỳ tiếp công dân của tỉnh và thành phố để phản ánh nhiều lần cùng một nội dung đã được giải quyết. Nhiều vụ việc người khiếu nại không chấp hành kết quả giải quyết đúng pháp luật, vẫn yêu cầu giải quyết lại và có những phản ứng tiêu cực, lôi kéo đám đông, gây rối trật tự, khiếu nại kéo dài và vượt cấp. Một số dự án đã có Quyết định phê duyệt nhưng Chủ đầu tư chưa bố trí được kinh phí để chi trả cho các hộ dân.

Công tác phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải tập trung cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp, cải cách tiền lương, ổn định giá cả thị trường, đảm bảo đời sống của đội ngũ

cán bộ, công chức. Trong khi một số quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách chưa phù hợp, chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Áp lực công việc nhiều, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đòi hỏi về tiến độ nên còn có việc xử lý nóng vội, chưa chính xác; Năng lực, kinh nghiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế nên dễ xảy ra sai sót trong quá trình thực thi nhiệm vụ, ảnh hưởng đến quyền lợi của nhân dân dẫn đến bức xúc làm phát sinh đơn thư.

Một số Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến các giải pháp phòng chống tham nhũng, công tác giải quyết đơn và thực hiện các Quyết định, Kết luận đã có hiệu lực, phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Trình độ, năng lực của một số công chức tham mưu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, UBND phường, xã chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác thanh tra, kiểm tra số lượng mỏng chưa đáp ứng được so với khối lượng công việc ngày càng nhiều; nhân sự có biến động. Trong khi cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn phát sinh ngoài dự kiến, các yêu cầu đều gấp về thời gian nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn giải quyết công việc chuyên môn và công tác quản lý nhà nước.

Việc thực hiện quy chế dân chủ có nơi còn hình thức, chưa đề ra và thực hiện những biện pháp cụ thể để thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng có hiệu quả.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Tập trung triển khai Kế hoạch công tác thanh tra đã được phê duyệt; Ban hành Kết luận thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch; ban hành Kết luận thanh tra đối với 03 trường học: trường tiểu học Chi Lăng, trường MN Hoa Hồng, trường THCS Mai Pha đảm bảo đúng thời gian quy định.

Ban hành Quyết định thanh tra và tiến hành thanh tra phòng chống tham nhũng đối với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố.

Ban hành Quyết định thanh tra và chỉ đạo tiến hành thanh tra công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng do UBND xã Mai Pha làm chủ đầu tư.

Tiến hành kiểm tra trách nhiệm đối với Thủ trưởng 02 cơ quan trong thực hiện quy định về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kiểm tra trách nhiệm đối với Thủ trưởng 03 đơn vị trong việc thực hiện các kết

luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn.

Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp đảm bảo việc kiểm tra đúng định hướng, kế hoạch đã được phê duyệt, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các đoàn thanh tra; thực hiện tốt việc công khai kết luận thanh tra; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận và xử lý sau thanh tra.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đảm bảo phân loại, xử lý 100% đơn tiếp nhận đúng thời hạn, đúng thẩm quyền. Tập trung giải quyết kịp thời các đơn đề nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài và coi đây là việc làm thường xuyên. Mục tiêu là giảm khiếu nại, bức xúc, kéo dài, không để hình thành phát sinh điểm nóng, đoàn đông người về khiếu nại.

Nâng cao chất lượng hòa giải tranh chấp đất đai tại phường, xã. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị về công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan đơn vị; xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tập trung chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

4. Công tác quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Quan tâm chất lượng các cuộc họp tư vấn, đối thoại với công dân, tăng cường sự chỉ đạo để giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị qua công tác tiếp công dân và xử lý đơn.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện pháp luật về nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Bổ trí đủ nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện để đảm bảo

thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra; tăng cường xử lý sau thanh tra. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND;
- VP Thành ủy;
- UBKT Thành ủy;
- VP HĐND-UBND TP;
- Thanh tra TP; Phòng TC-KH; P. Nội vụ TP;
- Trang TTĐT TP;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh